

ĐÀO TẠO ĐỒN CA TÀI TỬ - TỪ THỰC TIỄN ĐẾN ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Phạm Văn Xây
Trường Đại học VHNT Quân đội
Email: phamvanxay1001@gmail.com

/Ngày nhận bài: 01/04/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 16/04/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 16/04/2025

TÓM TẮT

Đờn ca tài tử (ĐCTT) là thể loại âm nhạc dân tộc tiêu biểu của Việt Nam, hình thành vào cuối thế kỉ thứ XIX ở vùng đất phương Nam, phản ánh rõ nét đời sống, tâm tư, tình cảm của người dân Nam Bộ. Với lịch sử hơn một thế kỷ hình thành và phát triển, ĐCTT đã khẳng định được vị thế, giá trị của mình trong đời sống của người dân Việt Nam nói chung, của bộ đội và nhân dân các tỉnh phía Nam nói riêng. Tuy nhiên, những năm gần đây ĐCTT đang đối diện với sức ép cạnh tranh với nhiều loại hình nghệ thuật, giải trí mới xuất hiện, lượng khán giả yêu thích ngày càng bị thu hẹp. Đặc biệt, là sự thiếu hụt đội ngũ diễn viên, trong đó có các Đoàn văn công của Quân đội tại các tỉnh phía Nam. Hơn nữa, hiện nay các trường đào tạo về văn hóa nghệ thuật (VHNT) tại Thành phố Hồ Chí Minh không còn đào tạo hai chuyên ngành này do không có thí sinh dự thi. Do đó, cần phải có những định hướng, giải pháp phát triển nguồn nhân lực VHNT, cũng như bảo tồn và phát triển loại hình nghệ thuật đặc sắc của vùng đất phương Nam một cách bền vững, đặc biệt là đối với các đoàn văn công của Quân đội tại các tỉnh phía Nam.

Từ khóa: Trường Đại học VHNT Quân đội, thực trạng đào tạo ĐCTT; định hướng phát triển nguồn nhân lực ĐCTT

THE TRAINING OF ĐỒN CA TÀI TỬ: FROM PRACTICAL REALITIES TO STRATEGIC DEVELOPMENT ORIENTATION

ABSTRACT

Đờn ca tài tử (Southern Amateur Music) is a distinctive genre of traditional Vietnamese music that originated in the southern region in the late 19th century. Deeply rooted in the cultural and emotional life of the southern people, this art form has affirmed its position and value in the spiritual life of the Vietnamese, especially in the southern provinces. However, in recent years, đờn ca tài tử has faced significant challenges due to the growing dominance of modern entertainment forms, a shrinking audience base, and a serious shortage of trained performers, particularly within military art troupes in the South. Compounding this issue is the discontinuation of đờn ca tài tử programs at arts and culture institutions in Ho Chi Minh City due to a lack of applicants. These realities highlight the urgent need for strategic orientations to preserve and develop this unique cultural heritage. This paper examines the current state of đờn ca tài tử training and proposes directions for the sustainable development of human resources, with particular emphasis on military art troupes in the southern provinces.

Keywords: Đờn ca tài tử; cultural and artistic training; Military University of Culture and Arts; military art troupes; artistic human resources

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đờn ca tài tử Nam Bộ là một trong những di sản văn hóa phi vật thể độc đáo của vùng đất Nam Bộ, được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, năm 2013. Đây không chỉ là loại hình nghệ thuật truyền thống, mà còn là tâm hồn, là tiếng lòng của người dân Nam Bộ. Thế nhưng, cùng với xu hướng phát triển văn hóa, loại hình nghệ thuật này có nguy cơ bị mai một, nhất là ở các đô thị lớn; việc phát triển và bảo tồn môn nghệ thuật này đang gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là khâu đào tạo nguồn nhân lực do không có người học. Đối với các Đoàn Văn công trong Quân đội, tại phía Nam cũng đang

đã có nhiều giải pháp tình thế, song việc tìm kiếm nhân tài vẫn lâm vào thế bí. Bởi hiện nay, đội ngũ nghệ sỹ biểu diễn ĐCTT của cả hai Đoàn hầu hết đã lớn tuổi, hoặc đã nghỉ hưu nên không có diễn viên để dàn dựng tác phẩm biểu diễn phục vụ bộ đội và nhân dân. Hơn nữa, các trường đào tạo về VHNT tại phía Nam như Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh TP Hồ Chí Minh là trường duy nhất đào tạo chuyên ngành Cải lương và ĐCTT, nhưng vài năm trở lại đây không còn tuyển sinh hai chuyên ngành này nữa do không có thí sinh dự thi. Điều này cũng được Nhạc sỹ Phan Nhứt Dũng, giảng viên Trường đại học Sân khấu và Điện ảnh TP Hồ Chí Minh cho biết: "Tôi thấy việc phát triển nguồn nhân lực đờn ca tài tử đang đi xuống,

thể hiện rõ nhất ở khâu tuyển sinh. Trước đây, mỗi lần tuyển sinh có hàng trăm em dự thi nhưng hiện nay lượng học sinh, sinh viên dự thi ngày càng ít".

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ĐCTT cho các đoàn văn công trong Quân đội, năm 2018 Trường Đại học VHNT Quân đội đã tổ chức tuyển sinh và đào tạo chuyên ngành Cải lương và ĐCTT khóa 1 tại Cơ sở 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, hiện nay Trường Đại học VHNT Quân đội trở thành cơ sở đào tạo duy nhất loại hình nghệ thuật này trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để làm rõ những khó khăn trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực ĐCTT từ năm 2015 đến nay, bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu như quan sát, tham dự; thực hành, truyền đạt, hướng dẫn, trao đổi; tổng hợp, tham khảo tư liệu, chuyên gia... từ đó đưa ra những định hướng phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn ĐCTT, góp phần gìn giữ, phát huy những giá trị tinh hoa của âm nhạc truyền thống và cung cấp nguồn nhân lực đặc biệt này cho các đơn vị nghệ thuật trong và ngoài Quân đội tại các tỉnh phía Nam.

Bên cạnh các phương pháp truyền thống như quan sát, thực hành, trao đổi, bài viết còn áp dụng phương pháp phân tích hệ thống nhằm khái quát những chuyên biến trong công tác đào tạo ĐCTT tại các cơ sở nghệ thuật khu vực phía Nam. Tác giả sử dụng phương pháp so sánh đối chiếu giữa thực trạng và yêu cầu đào tạo trong bối cảnh hiện đại hóa Quân đội, từ đó đề xuất các định hướng phát triển phù hợp. Việc kết hợp giữa khảo sát thực địa và nghiên cứu lý luận giúp bài viết đảm bảo tính thực tiễn và khoa học, góp phần cung cấp luận cứ đáng tin cậy cho việc hoạch định chiến lược đào tạo nhân lực nghệ thuật truyền thống trong Quân đội hiện nay.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Khái lược về Đờn ca tài tử Nam Bộ

Đờn ca tài tử (ĐCTT) hình thành và phát triển từ cuối thế kỷ 19, là loại hình nghệ thuật vừa mang tính bác học vừa đậm chất dân gian gắn liền với mọi sinh hoạt của cư dân Nam Bộ, được cải biên từ nhạc cung đình Huế và sáng tác mới trên nền tảng âm nhạc dân ca, hát đối, hò vè của vùng đất phương Nam. ĐCTT Nam Bộ là di sản văn hoá thứ 8 của Việt Nam được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. ĐCTT có vùng ảnh hưởng rộng lớn đến 21 tỉnh thành của miền Nam. ĐCTT là nghệ thuật của đờn (đàn) và ca, "tài tử" là người chơi nhạc có biệt tài, giỏi về cổ nhạc. Lúc đầu chỉ có đờn, sau xuất hiện thêm hình thức ca nên dân gian gọi là đờn ca.

Các bài bản của ĐCTT được sáng tạo dựa trên cơ sở

nhạc Lễ, nhạc Cung đình, nhạc dân gian miền Trung và miền Nam. Các bài bản này được cải biên liên tục từ 72 bài nhạc cổ và đặc biệt là từ 20 bài gốc (bài Tổ) cho 4 điệu (hơi), gồm: 06 bài Bắc (diễn tả sự vui tươi, phóng khoáng), 07 bài Hạ (dùng trong tế lễ, có tính trang nghiêm), 03 bài Nam (diễn tả sự an nhàn, thanh thoát) và 04 bài Oán (diễn tả cảnh đau buồn, chia ly). ĐCTT là loại hình diễn tấu có ban nhạc gồm bốn loại là đàn kim, đàn cò, đàn tranh và đàn bầu (gọi là tứ tuyệt), sau này, có cách tân thay thế độc huyền cầm bằng cây guitar phím lõm, violon, ghita Hawaii (đàn hạ uy cầm). Người thực hành ĐCTT gồm: người dạy đàn (thầy Đờn) có kỹ thuật đàn giỏi, thông thạo những bài bản cổ, dạy cách chơi các nhạc cụ; người đặt lời (thầy Tuồng) nắm giữ tri thức và kinh nghiệm, sáng tạo những bài bản mới; người dạy ca (thầy Ca) thông thạo những bài bản cổ, có kỹ thuật ca điệu luyện, dạy cách ca ngâm, ngân, luyện...; người đờn (Danh cầm) là người chơi nhạc cụ và người ca (Danh ca) là người thể hiện các bài bản bằng lời. ĐCTT được thực hành theo nhóm, câu lạc bộ và gia đình, dàn nhạc thường cùng ngồi trên một bộ ván hoặc chiếu để biểu diễn với phong cách thanh thoi, lãng đãng, dựa trên khung bài bản cố định gọi là "lòng bản". Khán giả có thể cùng tham gia thực hành biểu diễn, cũng như bình luận và sáng tạo.

ĐCTT được truyền dạy theo hai hình thức: truyền ngón, truyền khẩu trực tiếp tại nhà, câu lạc bộ, gia đình, dòng họ; truyền ngón, truyền khẩu kết hợp với giáo án, bài giảng tại một số trường đào tạo về VHNT của địa phương, quân đội và quốc gia. Người học đàn cần ít nhất 3 năm để học những kỹ năng cơ bản như: rao, rung, nhún, khảy, búng, phi, vè, lảy, day, chớp, chụp...; học chơi độc chiếc, tam tấu, tứ tấu, ngũ tấu, lục tấu với các nhạc cụ khác nhau. Người học ca (đơn ca, song ca) học những bài truyền thống, trên cơ sở đó sáng tạo cách nhún nhả, luyến lảy tinh tế theo nhạc điệu và lời ca của bài gốc. Riêng đối với những học viên học chính quy trong các trường VHNT còn phải học các môn như lý thuyết âm nhạc, ký xướng âm, vũ đạo, kỹ thuật biểu diễn và vai mẫu...

Bằng điệu đờn, tiếng hát ĐCTT đã gắn kết cộng đồng thông qua thực hành và sáng tạo nghệ thuật, trên cơ sở nhạc Lễ, nhạc Cung đình triều Nguyễn và âm nhạc dân gian miền Trung, miền Nam nên nó vừa có tính bình dân, vừa mang tính bác học. Những người thực hành Đờn ca tài tử Nam Bộ góp phần gắn kết cộng đồng, xã hội, cùng hướng tới giá trị chân, thiện, mỹ.

3.2. Từ thực tiễn đào tạo đến định hướng phát triển nguồn nhân lực Đờn ca tài tử đáp ứng yêu cầu về văn hóa nghệ thuật của Quân đội hiện nay

Hoạt động VHNT trong Quân đội là hoạt động rất quan trọng của công tác tư tưởng văn hóa, có tác động sâu sắc đến tinh thần, tư tưởng, có sức lan tỏa lôi cuốn

GIÁO DỤC - EDUCATION

mạnh mẽ đối với bộ đội và công chúng, góp phần to lớn xây dựng nhân tố chính trị tinh thần, lý tưởng niềm tin, ý chí quyết chiến, quyết thắng của Quân đội. Những năm qua, Quân đội đã đề nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động VHNT, nhờ đó hoạt động VHNT quân đội đã có những đóng góp to lớn, góp phần tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng - an ninh, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Hoạt động VHNT trong Quân đội đã trở thành “vũ khí” sắc bén của công tác tư tưởng văn hóa, đấu tranh vạch trần âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; phòng chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phê phán những biểu hiện tiêu cực, bảo vệ cái đúng, cái tiên bộ, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của bộ và nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, các Đoàn văn công trong Quân đội đã gặp không ít những khó khăn, thách thức do thiếu nguồn nhân lực trẻ, đặc biệt là thiếu hụt đội ngũ nghệ sĩ, diễn viên và nhạc công ĐCTT tại hai Đoàn Văn công tại khu vực phía Nam. Để đáp ứng con khát nguồn nhân lực ĐCTT, năm 2018 Trường Đại học VHNT Quân đội đã tuyển sinh và đào tạo khóa Trung cấp Ca cải lương và ĐCTT Nam Bộ khóa 1 tại thành phố Hồ Chí Minh. Tuy là khóa đầu tiên, với nhiều khó khăn trong quá trình tuyển sinh và đào tạo, nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao và sự quyết tâm của Ban Giám hiệu Nhà trường, các học viên của khóa học đã được đào tạo một cách bài bản, dưới sự giảng dạy tâm huyết của các nghệ sĩ gạo cội, nhiều kinh nghiệm như: NSND Trần Ngọc Giàu, Th.S Nhứt Dũng, Th.S, NSUT Huỳnh Khải, NSUT Xuân Quan, nghệ nhân Kim Loan..., theo định hướng kiên trì mục tiêu đào tạo cái quân đội và xã hội cần; gắn học với hành, giảng đường với sân khấu. Qua đó, đã rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, bản lĩnh sân khấu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tư duy sáng tạo và phong cách biểu diễn cho học viên; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo cũng như khẳng định vị thế, uy tín của Nhà trường trong đào tạo nguồn nhân lực VHNT chất lượng cao đối với Quân đội và xã hội. Với phương châm, “lý luận phải gắn với thực tế, nhà trường phải gắn với đơn vị cơ sở”, do đó bên cạnh việc coi trọng học tập trên giảng đường, thì học viên còn được chú trọng thực hành biểu diễn, tham gia nhiều chương trình biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ bộ đội và nhân dân địa phương; giao lưu với các Câu lạc bộ sân khấu cải lương, câu lạc bộ ĐCTT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đặc biệt, các em còn được tham gia các Hội diễn lớn toàn quân, toàn quốc; các chương trình biểu diễn của đoàn văn công Quân khu 7, Quân Khu 9; tuyên truyền tuyển sinh, biểu diễn phục vụ bộ đội và nhân dân trên đảo Trường Sa... quá trình học tập tại trường các em có nhiều cơ hội để cọ sát thực tế, phát huy khả năng,

cũng như rèn giũa kỹ năng thực hành biểu diễn, nâng cao trình độ chuyên môn.

Thực tế cho thấy, sau 4 năm học tập, rèn luyện tại Trường Đại học VHNT Quân đội, các học viên của hai lớp đã tích lũy cho mình những kiến thức cơ bản và gặt hái được những thành công nhất định; tham gia biểu diễn nhiều chương trình âm nhạc có qui mô lớn, đem tiếng đàn, lời ca tiếng hát phục vụ, động viên tinh thần cho bộ đội và nhân dân các tỉnh phía Nam. Ngay trong quá trình học tại trường, học viên Trần Thị Bảo Ngọc trong Liên hoan Cải lương toàn quốc năm 2018 đã đạt Huy chương vàng. Đặc biệt là Chương trình thi tốt nghiệp của hai lớp: Trung cấp Ca cải lương và ĐCTT Nam Bộ khóa 1, ngày 05/07/2022 tại Cơ sở 2 cho thấy sự trưởng thành của các học viên trong hai phần thi:

- Phần 1: Ghi ta phím lõm, của học viên Nguyễn Thanh Liêm với các tác phẩm (Hòa tấu: Liên nam, Sương chiều; Độc tấu: 16 câu Lưu Thủy Trường; Đệm hát Ca cổ: Đài hoa dâng Bác – sáng tác Trần Nam Dân, trình bày NNUT Minh Đức); học viên Trần Nhựt Đức (Hòa tấu: Vọng Kim Lang, Đoàn khúc Nam Giang, Liêu Giang; Độc tấu: Xàng xê 8 câu; Đệm hát Ca cổ: Ôn Đảng - sáng tác Trọng Tuyên, trình bày NNUT Minh Đức - Thảo Vy), giảng viên hướng dẫn: Th.S NSUT Huỳnh Khải.

- Phần 2: Kỹ Thuật biểu diễn, của học viên Trần Thị Bảo Ngọc (Trích đoạn: Sông dài, tác giả: Hà Triều - Hoa Phượng); học viên Ngô Minh Thư (Trích đoạn: Người con gái Đất Đỏ, tác giả: Đăng Minh), giảng viên hướng dẫn NSUT Xuân Quan. Kết quả tốt nghiệp cho thấy, 100% các em đạt yêu cầu, trong đó có 80% khá giỏi, đặc biệt là chương trình thi tốt nghiệp đã khẳng định được chất lượng đào tạo của Nhà trường, các tiết mục và trích đoạn trong buổi thi được dàn dựng công phu, có sự đầu tư về nghệ thuật, đạo cụ, trang phục, hình ảnh sân khấu... các học viên đã tự tin, thể hiện xuất sắc các phần thi của mình và đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng người xem. Thông qua chương trình biểu diễn tốt nghiệp, chúng ta được thấy lòng say mê nghề nghiệp của học viên thật đáng trân trọng và có thêm niềm tin vào lớp nghệ sỹ kế cận, cũng như việc bảo tồn, phát triển loại hình nghệ thuật truyền thống đặc biệt này của Nhà trường. Kết quả đào tạo trên sẽ là tiền đề để Trường Đại học VHNT Quân đội rút kinh nghiệm, tiếp tục cải tiến, cập nhật và hoàn thiện chương trình đào tạo nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo ĐCTT đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của các Đoàn văn công trong Quân đội tại phía Nam.

Nhận thức đúng vai trò của hoạt động VHNT đối với xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, là cơ sở để Trường Đại học VHNT Quân đội tiếp tục định hướng, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

nguồn nhân lực VHNT cho Quân đội trong tình hình mới, trong đó chú trọng đào tạo các chuyên ngành nghệ thuật truyền thống gắn với từng vùng miền để nhằm phát huy, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, từ đó cung cấp nguồn nhân lực cho các Nhà hát, Đoàn văn công trong và ngoài Quân đội. Để nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo nguồn nhân lực VHNT cho quân đội nói chung, đào tạo chuyên ngành Ca cải lương và ĐCTT nói riêng cần nắm vững và thực hiện tốt những định hướng, giải pháp cơ bản sau:

Một là, quán triệt sâu sắc, thực hiện tốt các quan điểm trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 87 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Đổi mới công tác văn hóa, văn nghệ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Chỉ thị 355-CT/QUTW của Quân ủy Trung ương “Về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hóa, văn học, nghệ thuật trong Quân đội giai đoạn hiện nay”. Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án đổi mới quy trình, chương trình đào tạo cán bộ các cấp trong Quân đội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Đề án xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2021 - 2030. Tác thể hóa các quan điểm của Đảng về công tác cán bộ, trong đó cần tập trung “đổi mới và hiện đại hóa quy trình, nội dung, phương thức đào tạo để trong 5 - 10 năm tới khắc phục cơ bản sự thiếu hụt về đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa”[1]. Đồng thời, cần xác định rõ yêu cầu trọng tâm trong đào tạo ĐCTT là đào tạo đạt chuẩn và đào tạo gắn với nhu cầu, nhiệm vụ của bảo tồn và phát triển nghệ thuật ĐCTT ở các đơn vị quân đội tại phía Nam, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chính trị ở các đơn vị nghệ thuật đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, diễn viên. Đây là vấn đề cơ bản, có ý nghĩa quyết định, chi phối; bởi xây dựng đội ngũ cán bộ là vấn đề then chốt trong công tác xây dựng Đảng, trước hết trách nhiệm thuộc về cấp ủy, cán bộ chủ trì ở các đơn vị nghệ thuật trong toàn quân. Chất lượng của đội ngũ cán bộ, diễn viên phản ánh trách nhiệm của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy và

được thể hiện ở chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể của cấp ủy, cán bộ chủ trì, trực tiếp ở các đơn vị nghệ thuật. Yêu cầu đặt ra đối với cấp ủy, chỉ huy các đơn vị nghệ thuật trong Quân đội là phải “thông qua thực tiễn để đánh giá, tuyển chọn, tạo nguồn và phát triển tài năng”[2], thực hiện nghiêm túc quy trình tiến hành công tác cán bộ, từ khâu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, nhận xét, sử dụng, phải giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, công tâm, khách quan; kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện tiêu cực. Thực hiện tốt việc rà soát, hoạch định kế hoạch phát triển nguồn nhân lực VHNT trước mắt và lâu dài, thường xuyên xây dựng, bổ sung, hoàn thiện quy hoạch đội ngũ cán bộ, diễn viên đảm bảo tính kế thừa, có độ tuổi phù hợp với từng đối tượng, có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn giỏi, có khả năng quản lý, chỉ huy và thực hiện tốt công tác chuyên môn; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng bảo đảm không để “sót” những tài năng nghệ thuật có “tâm” và “tầm”. Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất và phương tiện làm việc, nghiên cứu cho những tài năng trẻ. Tạo môi trường làm việc thuận lợi, bố trí sử dụng đúng người, đúng việc; có cơ hội thăng tiến, có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý, thỏa đáng, tạo động lực, kích thích, khuyến khích họ lao động sáng tạo, hiệu quả nhằm thu hút nhân tài phục vụ lâu dài trong quân đội. Thường xuyên tôn vinh, đi kèm cơ chế khuyến khích về lợi ích vật chất đối với những người có cống hiến đối với VHNT nói riêng, nghệ thuật ĐCTT nói riêng. Ngoài ra, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, diễn viên về vai trò của ĐCTT trong đời sống bộ đội và nhân dân các tỉnh phía Nam, cũng như trách nhiệm của mỗi cá nhân trong bảo tồn và phát huy giá trị của nghệ thuật ĐCTT.

Ba là, tích cực đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện không ngừng nâng cao trình độ toàn diện cho đội ngũ cán bộ, giảng viên. Đây là yêu cầu khách quan, bởi đội ngũ này không chỉ là nghệ sĩ và giảng dạy am hiểu về lĩnh vực VHNT, mà trước hết phải có đủ tiêu chuẩn của người cán bộ trong quân đội, có phẩm chất đạo đức trong sáng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; chấp hành nghiêm mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, quy định của Quân đội; gương mẫu đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ, không ngừng nâng cao trình độ học vấn, khả năng tư duy, phương pháp sư phạm và kinh nghiệm thực tiễn; đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng vào giảng dạy nghệ thuật truyền thống. Nhà trường cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, phương pháp sư phạm, chủ động lựa chọn những cán bộ, giảng viên có trình độ đưa đi đào tạo ở các trường VHNT trong và ngoài nước theo

GIÁO DỤC - EDUCATION

từng chuyên ngành, nhất là đào tạo sau đại học; đồng thời, động viên, khuyến khích họ tự học tập, tự rèn luyện, tự nghiên cứu đề nâng cao trình độ về mọi mặt. Cùng với hoạt động giảng dạy, đào tạo tại nhà trường, cần tích cực đưa cán bộ, giảng viên vào hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Ngoài ra, cũng cần tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện chế độ, chính sách ưu đãi đặc thù, nhằm thu hút tài năng phục vụ quân đội và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, giảng viên; tuyển dụng các tài năng trẻ xuất hiện trong các hội diễn, cuộc thi tài năng nghệ thuật để bồi dưỡng, phát triển tạo nguồn giảng viên; tạo điều kiện để họ phát huy khả năng sáng tạo ra những tác phẩm nghệ thuật xuất sắc, có tính giáo dục cao, góp phần phát triển mạnh mẽ các loại hình nghệ thuật truyền thống của dân tộc.

Bốn là, tích cực đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục, đào tạo VHNT nói chung, đào tạo ĐCTT nói riêng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Triển khai, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI), Nghị quyết 86-NQ/ĐUQSTW của Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) về công tác giáo dục, đào tạo. Nhà trường cần có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo tích cực đổi mới nội dung, chương trình đào tạo. Kịp thời cập nhật những nội dung mới, vừa bảo tồn, phát triển các giá trị nghệ thuật truyền thống, vừa kế thừa, chọn lọc được những tinh hoa văn hóa nhân loại. Nội dung đào tạo phải thể hiện rõ quan điểm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; khắc phục sự trùng lặp kiến thức giữa các bậc học, cấp học. Nội dung, chương trình đào tạo ĐCTT của Nhà trường phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, để vừa đáp ứng tiêu chí chung của Quân đội, vừa đáp ứng những yêu cầu đặc thù của ĐCTT. Đồng thời, xác định đúng khả năng và nhu cầu Đào tạo, dự báo về nhu cầu sử dụng nhân lực của các Đoàn văn công trong Quân đội, giúp cơ quan cấp trên điều tiết quy mô, cơ cấu, trình độ đào tạo và phân bổ chỉ tiêu cho phù hợp. Bên cạnh đó, cần tăng cường đầu tư, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu, lý luận, nâng cao khả năng dự báo, kiến nghị kịp thời cấp trên trong thực hiện nội dung, định hướng phát triển VHNT nói chung, ĐCTT nói riêng. Ngoài ra, cần đổi mới phương pháp dạy học của giảng viên và học tập của học viên theo phương châm hiệu quả, thiết thực. Kết hợp chặt chẽ giữa phương pháp dạy học truyền thống với phương pháp dạy học hiện đại, kích thích tư duy độc lập sáng tạo của người học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, học tập; kết hợp chặt chẽ giữa học tập với thực hành, sáng tác, biểu diễn nghệ thuật. Gắn đào tạo ĐCTT với giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất chiến sĩ - nghệ sĩ, phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ. Đồng thời, phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, nhất là các chuyên gia đầu ngành, NSUT, NSND, các nghệ nhân có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy ĐCTT; tăng cường mở các

lớp bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo khoa học, thi giảng viên dạy giỏi nhằm nâng cao nghiệp vụ sư phạm, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên phát huy hết khả năng trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo VHNT nói chung, ĐCTT của Nhà trường nói riêng.

Năm là, thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực ĐCTT. Đây là giải pháp mang tính đột phá, quyết định đến hiệu quả phát triển nguồn nhân lực mang tính đặc thù này. Công tác tuyển sinh phải thu hút được đông đảo các đối tượng ở trong và ngoài quân đội có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, nhất là những học sinh có năng khiếu, đạt giải cao trong các cuộc thi tài năng, hội diễn sân khấu Cải lương, ĐCTT trong và ngoài quân đội. Đối với những tài năng trẻ khi được tuyển thẳng, cần phải xây dựng quy trình đào tạo, tạo nguồn hợp lý; gắn đào tạo với sử dụng, đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của các đoàn văn công trong Quân đội. Theo đó, các cơ quan cấp trên cần quan tâm, tham mưu, đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng những chủ trương, định hướng về tuyển chọn, đào tạo nhân tài cho Quân đội; làm tốt công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch tạo nguồn nhân lực mang tính đặc thù, tăng cường chỉ tiêu đào tạo hàng năm cho Nhà trường, đặc biệt là các chuyên ngành nghệ thuật đặc thù như ĐCTT. Đối với Nhà trường, cần nghiên cứu, nắm chắc các chỉ thị, thông tư, hướng dẫn về công tác tuyển sinh; thực hiện thống nhất, đồng bộ các khâu, các bước, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tạo nguồn, xét duyệt các đối tượng theo đúng quy trình, điều kiện, tiêu chí; xây dựng chuẩn đầu vào và đầu ra cho đối tượng đào tạo ĐCTT nhằm gắn kết công tác đào tạo với yêu cầu thực tiễn của các Đoàn văn công quân đội. Để bảo tồn và phát triển nghệ thuật ĐCTT cần thực hiện tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng; đổi mới công tác tuyển sinh, mở rộng phương thức liên kết đào tạo, tập huấn; xây dựng chuẩn đầu vào, đầu ra, chú trọng đào tạo theo nhu cầu của các đơn vị sử dụng.

Sáu là, thực hiện tốt công tác chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ giảng viên cộng tác và các chuyên gia, nghệ nhân giảng dạy chuyên ngành ĐCTT. Đối với đội ngũ này cần có những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm, chăm lo đảm bảo tốt đời sống vật chất, tinh thần, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà giáo, nhà khoa học, chuyên gia, nghệ nhân có tài năng và kinh nghiệm cộng tác, tham gia tham gia quá trình đào tạo ĐCTT và nghiên cứu khoa học tại Nhà trường. Trên cơ sở bảo đảm chế độ, chính sách theo đúng qui định; Nhà trường cần chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp, quan tâm vận dụng các chế độ, chính sách của Nhà nước,

Quân đội; nghiên cứu, xây dựng các chế độ, chính sách nhằm đáp ứng đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ cán bộ, giảng viên của Nhà trường nói chung, đội ngũ giảng viên cộng tác, chuyên gia và nghệ nhân dạy ĐCTT nói riêng. Tăng cường đầu tư, nâng cấp về cơ sở vật chất, trang, thiết bị dạy và học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ĐCTT; kết hợp giữa lý thuyết với thực hành, giữa kiến thức được trang bị ở nhà trường với kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng, rèn luyện qua hoạt động thực tiễn; tạo điều kiện để học viên được thử thách, trưởng thành vững chắc, có chính sách động viên, khuyến khích thỏa đáng để đội ngũ cán bộ, giảng viên vừa tham gia vào giảng dạy, nghiên cứu, phê bình, đạo diễn, biểu diễn... vừa sáng tạo ra nhiều tác phẩm nghệ thuật có giá trị phục vụ bộ đội và nhân dân.

4. KẾT LUẬN

Những năm qua, cùng với sự lớn mạnh, trưởng thành của Quân đội, Trường Đại học VHNT Quân đội đã khẳng định vị trí, vai trò của mình trong đào tạo nguồn nhân lực VHNT cho quân đội và đất nước. Trong những thành tựu đạt được đó có sự đóng góp to lớn của đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường - họ là những văn nghệ sĩ tiêu biểu luôn đi đầu trong các hoạt động VHNT của quân đội và đất nước. Để bảo tồn và phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống của dân tộc, Nhà trường rất cần sự quan tâm, tháo gỡ những khó khăn trong công tác đào tạo nguồn nhân lực trên lĩnh vực VHNT, đặc biệt loại hình nghệ thuật đặc thù như Cải lương, ĐCTT Nam Bộ... nhằm bảo tồn và phát triển bền vững loại hình nghệ thuật đặc thù này. Vì thế, quan tâm chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực ĐCTT cho các Đoàn văn công trong quân đội tại phía Nam phải được xem là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Đặc biệt là trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế

hiện nay, việc bảo tồn và phát huy nghệ thuật truyền thống ĐCTT Nam Bộ là thiết thực góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị, làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần cho bộ đội và nhân dân tại các tỉnh phía Nam.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển mạnh mẽ của các loại hình nghệ thuật hiện đại, việc bảo tồn và phát triển Đờn ca tài tử Nam Bộ là một yêu cầu cấp thiết, đặc biệt đối với các đơn vị nghệ thuật trong Quân đội. Bài viết đã chỉ ra những nỗ lực đáng ghi nhận trong công tác đào tạo, tuyển sinh, cũng như những định hướng chiến lược nhằm khắc phục tình trạng thiếu hụt nhân lực. Qua đó, khẳng định vai trò tiên phong của Trường Đại học VHNT Quân đội trong việc giữ gìn di sản văn hóa dân tộc. Việc chú trọng phát triển nguồn nhân lực ĐCTT không chỉ mang ý nghĩa nghệ thuật, mà còn là nhiệm vụ chiến lược trong xây dựng nền văn hóa quân đội hiện đại, nhân văn, đậm đà bản sắc dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021).** Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1, tr. 147). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hải Minh. (2025, 23/04).** Bảo tồn và phát triển đờn ca tài tử Nam Bộ. Nhân Dân. Truy cập từ <https://nhandan.vn/bao-ton-va-phat-trien-don-ca-tai-tu-nam-bo-post574683.html>
- Nguyễn Thị Mỹ Liêm. (2011).** Góp phần nghiên cứu Đờn ca tài tử Nam Bộ. Nhà xuất bản Âm nhạc.
- Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. (2012).** Nghị quyết 769 - NQ/QUTW ngày 21-12-2012 về xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội giai đoạn 2013-2020 và những năm tiếp theo. Hà Nội.
- Võ Trường Kỳ. (2013).** Đờn ca Tài tử Nam Bộ. Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin.